TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Đào Nhựt K, sinh năm 2000

Địa chỉ: A, Lầu A, đường T, phường P, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Chị **Lê Thị Mỹ L**, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp K, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Đào Nhựt K, sinh năm 2000

- *Bị đơn:* Chị **Lê Thị Mỹ L**, sinh năm 2000

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Đào Nhựt K và chị Lê Thị Mỹ L thống nhất xác định anh chị không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Đào Nhựt K và chị Lê Thị Mỹ L thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Anh Đào Nhựt K và chị Lê Thị Mỹ L thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:* Anh Đào Nhựt K tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004914 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho anh K 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Vĩnh Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Dung